



CHỦ TỊCH NƯỚC

Số: 623 /QĐ-CTN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Theo đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 212/TTr-CP ngày 11/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 08 công dân hiện đang cư trú tại Malaysia (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ trưởng Bộ Tư pháp;
- Bộ Ngoại giao;
- Văn phòng Chính phủ
(để đăng công báo);
- VPCTN: Trợ lý PCTN,
Website VPCTN;
- Lưu: VT, Vụ PL.

KT. CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH

[Signature]
Võ Thị Anh Xuân



**DANH SÁCH CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI MALAYSIA
ĐƯỢC CHO THỜI QUỐC TỊCH VIỆT NAM**

**(Kèm theo Quyết định số 623 /QĐ-CTN ngày 02 tháng 6 năm 2023
của Chủ tịch nước)**

1. **Bùi Thị Bích Tuyên**, sinh ngày 04/6/1979 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, TP Cần Thơ, GKS số 1882 ngày 08/6/1979
Hiện trú tại: 88K, 42940 Pulau Ketam, Selangor, Malaysia
Hộ chiếu số: Q00014507 do ĐSQ Việt Nam tại Malaysia cấp ngày 14/7/2022
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 66 Khu vực 9, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ
2. **Lê Thị Bạch Lê**, sinh ngày 27/7/1980 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Mỹ Thuận, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, GKS số 248 ngày 09/4/1984
Hiện trú tại: 751 Sungai Satu, 42940 Pulau Ketam, Selangor, Malaysia
Hộ chiếu số: Q00014508 do ĐSQ Việt Nam tại Malaysia cấp ngày 14/7/2022
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 3051 Tổ 14, Ấp Thuận Tân A, xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
3. **Agatha Lew Zi Ying**, sinh ngày 06/9/2015 tại Malaysia Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Trung tâm đăng ký JPN Negeri Perak, Khu vực Phía tây Malaysia, GKS số 081828XA ngày 06/10/2015
Hiện trú tại: No. 1 Persiaran wira jaya barat, 18 Taman ampang, 31350 ipoh Perak, Malaysia
Hộ chiếu số: C2717184 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 14/3/2017
4. **Trương Thị Ánh Nguyệt**, sinh ngày 02/01/1983 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, TP Cần Thơ, GKS số 483 ngày 16/6/2005
Hiện trú tại: No. 9 Jalan Bawal 9 Taman Mutiara, 42800 Tanjong Sepat, Selangor, Malaysia
Hộ chiếu số: C6948652 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 21/3/2019
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Thạnh, phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, TP Cần Thơ
5. **Nguyễn Thị Ngọc Giàu**, sinh ngày 07/6/1978 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, GKS số 308 ngày 15/10/2001
Hiện trú tại: No. 1619 Jalan Besar Taman Bandar Baru, 31900 Kampar, Perak, Malaysia
Hộ chiếu số: Q00049543 do ĐSQ Việt Nam tại Malaysia cấp ngày 15/11/2022
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

[Signature]



6. **Huỳnh Thị Tuyết Hạnh**, sinh ngày 22/10/1986 tại An Giang
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Chánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, GKS số 832 ngày 03/9/1988
Hiện trú tại: No. 198 Jalan Persiaran Perak 6, 31900 Kampar, Perak, Malaysia
Hộ chiếu số: N2271030 do ĐSQ Việt Nam tại Malaysia cấp ngày 17/12/2020
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Chánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

Giới tính: Nữ

7. **Trần Ngọc Như**, sinh ngày 15/9/1982 tại Bạc Liêu
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, GKS số 237 ngày 02/11/2004
Hiện trú tại: No. 4 Jalan Persada 1 Taman Berjaya, 85300 Labis, Johor, Malaysia
Hộ chiếu số: N1912832 do ĐSQ Việt Nam tại Malaysia cấp ngày 09/7/2018
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

Giới tính: Nữ

8. **Ngô Thị Xoan**, sinh ngày 23/7/1982 tại Thái Bình
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đông Lâm, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, GKS ngày 30/01/2002
Hiện trú tại: No. 368 Jalan Naib Long, 84900 Tangkak, Johor, Malaysia
Hộ chiếu số: N1924804 do ĐSQ Việt Nam tại Malaysia cấp ngày 28/11/2018
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông Lâm, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

Giới tính: Nữ

-----2